

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố công khai quyết toán thu, chi
ngân sách địa phương năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND huyện Mai Sơn khoá XX kỳ họp thứ 11 về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2019;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 755/TTr-TCKH ngày 24/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019 cho các đơn vị dự toán, các đơn vị có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước và các xã, thị trấn, như sau:

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Các đơn vị dự toán, UBND các xã, thị trấn các đơn vị có sử dụng Ngân sách Nhà nước thực hiện công khai quyết toán ngân sách theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị dự toán, các đơn vị có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT, TCKH.

CHỦ TỊCH



Vũ Tiên Đĩnh



PHỤ LỤC SỐ 01

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND huyện Mai Sơn)

Handwritten signature

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Quyết toán	So sánh QT/DT(%)
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	774.912.000,000	955.320.010,179	123,3
1	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	143.702.000,000	86.615.422,355	60,3
	- Thu ngân sách huyện được hưởng 100%			
	- Thu ngân sách huyện từ các khoản thu phân chia			
2	- Thu từ nguồn ủng hộ, đóng góp XD CSHT	631.210.000,000	839.698.896,000	133,0
	- Thu bổ sung cân đối	631.210.000,000	722.846.382,000	114,5
	- Thu bổ sung có mục tiêu		116.852.514,000	
3	- Thu kết dư		7.007.342,425	
4	- Thu chuyển nguồn		21.804.372,399	
5	- Thu cấp dưới ngân sách nộp lên		193.977,000	
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	774.912.000,000	951.376.451,603	122,8
I	Chi cân đối ngân sách huyện	738.213.000,000	872.987.779,009	118,3
1	Chi đầu tư phát triển	71.587.000,000	31.630.600,000	44,2
2	Chi thường xuyên	650.131.000,000	836.501.436,009	128,7
3	Dự phòng ngân sách	16.495.000,000	4.855.743,000	29,4
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương			
II	Chi các chương trình mục tiêu	36.699.000,000	54.827.163,000	
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	36.699.000,000	48.779.157,000	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ		6.048.006,000	
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau		23.561.509,594	